

Số: **351/2022/QĐST-HNGĐ**

*B, ngày 30 tháng 12 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 513/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Anh Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp 2, xã X, huyện Ba, tỉnh E.

- *Bị đơn:* **Chị Ngô Thị Kim Đ**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp 1, xã Th, huyện B, tỉnh E.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T1 và chị Ngô Thị Kim Đ.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T1 và chị Ngô Thị Kim Đ thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T1 và chị Ngô Thị Kim Đ cùng thống nhất thỏa thuận trước khi tiến hành phiên hòa giải ngày 22/11/2022 và đề nghị tòa án ghi nhận như sau:

Chị Ngô Thị Kim Đ có nghĩa vụ trả lại cho anh Nguyễn Văn T1 03 con dê hiện chị Đ đang quản lý, thời gian giao ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T1 tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Anh Nguyễn Văn T1 đã nộp là 2.220.500 đồng (Hai triệu hai trăm hai mươi nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tiền số 0009487 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh E. Như vậy, Anh Nguyễn Văn T1 được hoàn lại số tiền chênh lệch là 2.070.500 đồng (Hai triệu không trăm bảy mươi nghìn năm trăm đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Nguyễn Văn T1 và chị Ngô Thị Kim Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh E (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Th, (số 70 ngày 28/12/2020);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã Ký**

**Lê Thị Thu Hương**